

PAS			THU	FRI	2	3	6	7	9
VSL/VOY NO.			PUS	KWY	KEL	KAO	SKO	ONW	HCM
INTERASIA ELEVATE	IETE	S068	6/30	6/30	7/2	7/3	7/6	7/7	7/9
TS GUANGZHOU	GNZA	2609S	6/26	6/27	6/29	6/30	7/3	7/4	-
YM CERTAINTY	YCRT	086S	7/8	7/8	7/10	7/11	7/14	7/15	7/17
TS GUANGZHOU	GNZA	2610S	7/12	7/13	7/15	7/16	7/19	7/20	7/22
INTERASIA ELEVATE	IETE	S069	7/21	7/21	7/23	7/24	7/27	7/28	7/30
YM CERTAINTY	YCRT	087S	7/27	7/28	7/30	7/31	8/3	8/4	8/6
TS GUANGZHOU	GNZA	2611S	7/31	8/1	8/3	8/4	8/7	8/8	8/10
INTERASIA ELEVATE	IETE	S070	8/8	8/8	8/10	8/11	8/14	8/15	8/17
YM CERTAINTY	YCRT	088S	8/17	8/18	8/20	8/21	8/24	8/25	8/27
TS GUANGZHOU	GNZA	2612S	8/21	8/22	8/24	8/25	8/28	8/29	8/31
INTERASIA ELEVATE	IETE	S071	8/29	8/30	9/1	9/2	9/5	9/6	9/8
YM CERTAINTY	YCRT	089S	9/8	9/9	9/11	9/12	9/15	9/16	9/18

JHTN			SUN		MON		2		3		5		6		7			
VSL/VOY NO.			PUS		KWY		KEL		TXG		HKG(HIT)		ONW		SKO		XMN	
TS KOBE	UKBB	2611S	6/20	6/21	6/23	6/24	6/26	6/28	-	6/27	6/28							
TS HAKATA	HKTA	2611S	6/22	6/23	6/25	6/26	6/28	-	6/29	6/30								
TS KOBE	UKBB	2612S	7/6	-	7/8	7/9	7/11	7/12	7/12	-								
TS HAKATA	HKTA	2612S	7/7	7/8	7/10	7/11	7/13	-	7/14	7/15								
TS CHIBA	CHBA	2615S	7/13	7/14	7/16	7/17	7/19	-	7/20	7/21								
TS HAKATA	HKTA	2613S	7/22	7/22	7/24	7/25	7/27	-	7/28	7/29								
TS CHIBA	CHBA	2616S	7/27	7/27	7/29	7/30	8/1	-	8/2	8/3								
TS HAKATA	HKTA	2614S	8/4	8/5	8/7	8/8	8/10	-	8/11	8/12								
TS CHIBA	CHBA	2617S	8/10	8/11	8/13	8/14	8/16	-	8/17	8/18								
TS HAKATA	HKTA	2615S	8/18	8/19	8/21	8/22	8/24	-	8/25	8/26								
TS CHIBA	CHBA	2618S	8/24	8/25	8/27	8/28	8/30	-	8/31	9/1								
TS HAKATA	HKTA	2616S	9/1	9/2	9/4	9/5	9/7	-	9/8	9/9								

KTH			MON	TUE	WED	2	3	4	7	8	9
VSL/VOY NO.			INC	PUS	KWY	KEL	TXG	KAO	HKG(HIT)	ONW	SKO
TS TOKYO	TYOC	2611S	6/15	6/18	6/18	6/20	6/21	6/22	6/25	6/26	6/27
TS QINGDAO	TAOC	2614S	6/23	6/26	6/26	6/28	6/29	6/30	7/4	-	-
KMTC SINGAPORE	KSGP	2607S	7/1	7/3	7/4	7/6	7/7	7/8	7/12	-	-
TS QINGDAO	TAOC	2615S	7/9	7/10	7/11	7/13	7/14	7/15	7/19	-	-
KMTC SINGAPORE	KSGP	2608S	7/16	7/18	7/19	7/21	7/22	7/23	7/27	-	-
TS QINGDAO	TAOC	2616S	7/23	7/24	7/25	7/27	7/28	7/29	8/2	-	-
KMTC SINGAPORE	KSGP	2609S	7/29	7/31	8/1	8/3	8/4	8/5	8/9	-	-
TS QINGDAO	TAOC	2617S	8/7	8/8	8/9	8/11	8/12	8/13	8/17	-	-
KMTC SINGAPORE	KSGP	2610S	8/12	8/14	8/14	8/16	8/17	8/18	8/22	-	-
TS QINGDAO	TAOC	2618S	8/21	8/22	8/23	8/25	8/26	8/27	8/31	-	-
KMTC SINGAPORE	KSGP	2611S	8/26	8/27	8/28	8/30	8/31	9/1	9/5	-	-
TS QINGDAO	TAOC	2619S	9/5	9/6	9/7	9/9	9/10	9/11	9/15	-	-

AIS			FRI	SAT	2	5	10	11	21	24	26
VSL/VOY NO.			KWY	PUS	NBO	SKO	SIN	PKG(W)	NSA	MUN	KHI
KMTC MANILA	KMNL	2603W	5/27	5/29	-	-	-	-	6/19	6/22	6/24
TS KELANG	KELC	2602W	6/5	6/7	-	-	-	-	6/28	7/1	7/3
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-
KMTC NHAVA SHEVA	KNSA	2604W	6/25	6/27	-	-	-	-	7/18	-	7/23
XIN CHANG SHU	XCSU	103W	7/2	7/3	-	-	-	-	7/24	-	7/29
KMTC MUNDRA	KMDR	2604W	7/11	7/12	-	-	-	-	8/2	-	8/7
KMTC CHENNAI	KCHN	2604W	7/16	7/17	-	-	-	-	8/7	-	8/12
KMTC MANILA	KMNL	2604W	7/23	7/24	-	-	-	-	8/14	-	8/19
TS KELANG	KELC	2603W	7/28	7/29	-	-	-	-	8/19	-	8/24
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-
KMTC NHAVA SHEVA	KNSA	2605W	8/10	8/11	-	-	-	-	9/1	9/4	9/6
XIN CHANG SHU	XCSU	104W	8/17	8/18	-	-	-	-	9/8	9/11	9/13
KMTC MUNDRA	KMDR	2605W	8/27	8/28	-	-	-	-	9/18	-	9/23
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-

AIS2			FRI	SAT	3	5	8	13	21	24	26
VSL/VOY NO.			PUS	KWY	SHA	NBO	SKO	PKG(W)	NSA	MUN	KHI
ZHONG GU LAN ZHOU	ZGLZ	2606W	6/5	6/6	-	-	-	-	6/27	6/30	7/2
HEMMA BHUM	HMBM	016W	6/8	-	-	-	-	-	6/30	7/3	7/5
ZHONG GU HANG ZHOU	ZGHZ	2603W	6/15	6/14	-	-	-	-	7/6	7/9	7/11
MELBOURNE BRIDGE	MELB	2603W	6/19	6/23	-	-	-	-	7/14	7/17	7/19
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-
MUMBAI BRIDGE	MBBG	2604W	7/17	7/16	-	-	-	-	8/7	8/10	8/12
HEMMA BHUM	HMBM	017W	7/22	7/23	-	-	-	-	8/13	8/16	8/18
JIRA BHUM	JRBM	013W	7/24	7/25	-	-	-	-	8/15	8/18	8/20
ZHONG GU HANG ZHOU	ZGHZ	2604W	7/31	8/1	-	-	-	-	8/22	8/25	8/27
MELBOURNE BRIDGE	MELB	2604W	8/7	8/8	-	-	-	-	8/29	9/1	9/3
RACINE	RACN	TBN	8/14	8/15	-	-	-	-	9/5	9/8	9/10
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-
MANZANILLO BRIDGE	MANZ	TBN	8/28	8/29	-	-	-	-	9/19	9/22	9/24
HEMMA BHUM	HMBM	018W	9/4	9/5	-	-	-	-	9/26	9/29	10/1

IFX			FRI	1	3	7	12	14	21	25
VSL/VOY NO.			PUS	TAO	SHA	SKO	SIN	PKG(W)	CHN	VTZ
NAVIOS BAHAMAS	BAHA	917W	6/2	6/3	6/5	-	-	-	6/23	6/27
ENSENADA	ESAD	108W	6/15	6/16	6/18	-	-	-	7/6	7/10
XIN TIAN JIN	XTJN	108W	6/16	6/17	6/19	-	-	-	7/7	7/11
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-
NAVIOS BAHAMAS	BAHA	918W	7/12	7/13	7/15	-	-	-	8/2	8/6
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-
XIN TIAN JIN	XTJN	109W	7/29	7/30	8/1	-	-	-	8/19	8/23
CMA TBN			7/30	7/31	8/2	-	-	-	8/20	8/24
TSL TBN			8/6	8/7	8/9	-	-	-	8/27	8/31
KMTC TBN			8/13	8/14	8/16	-	-	-	9/3	9/7
NAVIOS BAHAMAS	BAHA	919W	8/20	8/21	8/23	-	-	-	9/10	9/14

KCM			THU	SUN	1	2	6	11	12	14
VSL/VOY NO.			PUS	INC	TAO	SHA	HKG(HIT)	PKG(W)	PKG(N)	PGU
KMTC QINGDAO	KQDO	2605S	6/13	6/15	-	-	6/21	-	6/27	6/29
TS NANSHA	NASA	2606S	6/23	6/25	6/26	6/27	7/1	7/6	-	7/9
SITC YUNCHENG	STYU	2606S	6/24	6/26	-	-	7/2	-	7/8	7/10
KMTC DALIAN	KMDA	2606S	7/5	7/7	-	-	7/13	7/18	-	7/21
KMTC QINGDAO	KQDO	2606S	7/11	7/13	-	-	7/19	-	7/25	7/27
TS NANSHA	NASA	2607S	7/21	7/23	7/24	7/25	7/29	8/3	8/4	8/6
SITC YUNCHENG	STYU	2607S	7/21	7/23	-	-	7/29	8/3	8/4	8/6
KMTC DALIAN	KMDA	2607S	7/31	8/3	-	-	8/9	8/14	8/15	8/17
KMTC QINGDAO	KMDA	2607S	8/11	8/13	-	-	8/19	8/24	8/25	8/27
TS NANSHA	NASA	2608S	8/21	8/23	8/24	8/25	8/29	9/3	9/4	9/6
SITC YUNCHENG	STYU	2608S	8/20	8/23	-	-	8/29	9/3	9/4	9/6
KMTC DALIAN	KMDA	2608S	9/4	8/6	-	-	8/12	8/17	8/18	8/20

KCM2			THU	3	7	11	17	18	22
VSL/VOY NO.			PUS	TAO	SHA	SKO	PKG(W)	PEN	SIN
CMA CGM CAIMEP	CCAM	0BY3S	6/7	-	-	-	6/24	6/25	6/29
CMA CGM CORAL	CCCO	0BYP6S	6/10	-	-	-	6/27	6/28	7/2
CMA CGM EIFFEL	CEFL	0BYP8S	6/19	-	-	-	7/6	7/7	7/11
CMA CGM LISBON	CMSB	0BYPAS	6/27	-	-	-	7/14	7/15	7/19
CMA CGM PERTH	CPER	0BYP6S	7/3	-	-	-	7/20	7/21	7/25
CMA CGM AMBER	CAMB	0BYPES	7/11	-	-	-	7/28	7/29	8/2
CMA CGM CAIMEP	CCAM	0BYP6S	7/17	-	-	-	8/3	8/4	8/8
CMA-TBN			7/24	-	-	-	8/10	8/11	8/15
CMA CGM EIFFEL	CEFL	0BYP6S	7/30	-	-	-	8/16	8/17	8/21
CMA CGM LISBON	CMSB	0BYPMS	8/7	-	-	-	8/24	8/25	8/29
CMA CGM PERTH	CPER	0BYP6S	8/13	-	-	-	8/30	8/31	9/4

KCI			MON	TUE	1	4	5	12
VSL/VOY NO.			PUS	INC	TAO	SHA	JKT	SUB
AS CASPIA	ASCA	378S	6/7	6/10	6/11	6/14	6/22	6/26
STARSHIP VENUS	STVE	2605S	6/10	6/12	6/13	6/16	6/24	6/28
INTERASIA ENGAGE	ITEG	S042	7/3	7/5	7/6	7/9	7/17	7/21
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-
AS CASPIA	ASCA	379S	7/8	7/10	7/11	7/14	7/22	7/26
STARSHIP VENUS	STVE	2606S	7/14	7/15	7/16	7/19	7/27	7/31
INTERASIA ENGAGE	ITEG	S043	7/31	8/2	8/3	8/6	8/14	8/18
TS-LBN			7/20	7/22	7/23	7/26	8/3	8/7
AS CASPIA	ASCA	380S	8/3	8/5	8/6	8/9	8/17	8/21
STARSHIP VENUS	STVE	2607S	8/11	8/12	8/13	8/16	8/24	8/28
INTERASIA ENGAGE	ITEG	S044	8/24	8/26	8/27	8/30	9/7	9/11
TS-LBN			8/17	8/19	8/20	8/23	8/31	9/4
AS CASPIA	ASCA	381S	8/31	9/2	9/3	9/6	9/14	9/18

CHT			SAT	1	2	10	11
VSL/VOY NO.			INC	TAO	SHA	LCB	BKK
TS TIANJIN	TSNA	2606S	6/18	6/19	6/20	6/28	6/29
KMTC GWANGYANG	KGWA	2607S	6/23	6/24	-	7/3	7/4
BLANK SAILING			-	-	-	-	-
SAWASDEE MIMOSA	SWMS	2607S	7/1	7/2	7/3	7/11	7/12
TS TIANJIN	TSNA	2607S	7/12	7/13	7/14	7/22	7/23
KMTC GWANGYANG	KGWA	2608S	7/17	7/18	-	7/27	7/28
SNK-TBN			7/24	7/25	-	8/3	8/4
TS TIANJIN	TSNA	2608S	8/3	8/4	8/5	8/13	8/14
KMTC GWANGYANG	KGWA	2609S	8/10	8/11	-	8/20	8/21
SNK-TBN			8/17	8/18	-	8/27	8/28
TS TIANJIN	TSNA	2609S	8/29	8/30	8/31	9/8	9/9
KMTC GWANGYANG	KGWA	2610S	9/3	9/4	-	9/13	9/14

GLX			WED	2	5	7	8	14	24	26	26
VSL/VOY NO.			PUS	TAO	XMN	ONW	DCB	PKG(W)	JEA	DMN	KLF
BLANK SAILING			-	-	-	-	-	-	-	-	-

MEX			SAT	20
VSL/VOY NO.			PUS	ZLO
ESL ASANTE	EAST	02623E	6/13	7/3
LAEM CHABANG VOYAGER	LCVG	2604E	6/20	7/10
AS PATRIA	ASPT	2605E	6/24	7/14
REN JIAN 27	RJ27	2604E	7/3	7/23
BLANK SAILING			-	-
TS COLOMBO	CMBB	2604E	7/15	8/4
SATTHA BHUM	STHM	171E	7/22	8/11
ESL ASANTE	EAST	02630E	7/27	8/16
LAEM CHABANG VOYAGER	LCVG	2605E	8/6	8/26
AS PATRIA	ASPT	2606E	8/10	8/30
REN JIAN 27	RJ27	2605E	8/22	9/11

RCX			SUN	8	9	32	36
VSL/VOY NO.			PUS	INC	ONW	SKO	SOK
TS VANCOUVER	VANA	2605W	6/5	6/7	6/15	6/16	7/9